



Xin có lời chúc mừng quý vị vì đã quyết định di dân đến Úc. Chúng tôi cầu chúc quý vị được Khang An, và mong quý vị có một cuộc sống hạnh phúc trên quê hương mới.

Phiếu này cung cấp chi tiết ngắn gọn về một vài vấn đề chánh mà quý vị nên lưu ý khi chuẩn bị cuộc sống mới cho mình tại Úc. Đối với đa số di dân, các nguồn cung cấp tin tức sơ khởi về nước Úc là từ thân nhân, bạn bè và những mối liên lạc tại Úc. Bất cứ các cuộc tìm hiểu thêm mà quý vị có thể thực hiện trước khi đến Úc sẽ hỗ trợ cho cuộc định cư của quý vị.

Xem trang mạng *Living in Australia (Sinh sống tại Úc)* của Bộ Di trú và Công dân vụ (gọi tắt là Bộ) qua địa chỉ:
www.immi.gov.au/living-in-australia/ có thông tin chi tiết về định cư và các dịch vụ có sẵn cho di dân mới đến Úc.

Tập hướng dẫn *Beginning a Life in Australia (Bắt đầu cuộc sống ở Úc)* được cung cấp tại mỗi tiểu bang và lãnh thổ và có sẵn qua tiếng Anh và 37 ngôn ngữ cộng đồng. Các quyển này cũng có thông tin chi tiết về các dịch vụ cho di dân mới đến hoặc di dân tương lai, và có sẵn qua trang mạng:

www.immi.gov.au/living-in-australia/settle-in-australia/

Xã hội đa nguyên của Úc

Úc là một xã hội bao dung và đa nguyên, với dân chúng đến từ nhiều nguồn gốc văn hóa, sắc tộc, ngôn ngữ và tôn giáo khác nhau. Người Úc đến từ khắp nơi trên thế giới. Khoảng 45% dân Úc sinh ra tại nước ngoài, hoặc có cha hay mẹ sinh ở nước ngoài.

Người Úc theo nhiều tôn giáo khác nhau. Mọi người đều có tự do bày tỏ và duy trì truyền thống văn hóa và tôn giáo của mình, trong vòng pháp luật, và có thể tham gia và hội nhập với cương vị là dân Úc. Lúc đầu, có thể quý vị chưa quen với sự đa nguyên như vậy, nhưng nếu có tinh thần khoáng đạt và tôn trọng đối với mọi người, các ý kiến và truyền thống, thì quý vị có thể hội nhập và thành công trong cuộc sống mới của mình.

Sự tự do và bình đẳng mà chúng ta được hưởng ở Úc tùy thuộc vào mọi người chu toàn trách nhiệm của mình. Chúng tôi mong đợi quý vị trung thành với nước Úc, hỗ trợ lối sống dân chủ của chúng ta và giúp duy trì các truyền thống của Úc về việc chấp nhận, bao gồm và công bằng cho tất cả mọi người. Các luật liên bang, tiểu bang và lãnh thổ ngăn cấm sự kỳ thị trên nhiều lãnh vực (như chủng tộc, phái tính, khuyết tật hoặc tuổi tác) và trong nhiều lãnh vực của đời sống công chúng (như nhân dụng, giáo dục, chỗ ở, việc sử dụng hàng hóa và dịch vụ, và các hành động của chính quyền).

Tiếng Anh là quốc ngữ, mặc dù có khoảng 300 ngôn ngữ, kể cả ngôn ngữ bản địa, nói tại Úc. Nếu quý vị không nói được tiếng Anh chúng tôi khuyên quý vị nên học tiếng Anh sớm sau khi đến Úc nếu được. Quý vị có thể hội đủ điều kiện được học miễn phí qua Chương trình Anh ngữ Di dân Tráng niên (AMEP). Xem chi tiết về chương trình này nơi trang 4.

Quan Thuế và Kiểm Dịch

Quý vị có thể tìm hiểu vấn đề quan thuế và kiểm dịch qua sự hướng dẫn của giới chức Toà Đại Sứ hay Lãnh Sự Úc. Họ sẽ cho quý vị biết những gì quý vị có thể hay không thể mang vào đất Úc, những điều kiện đặc biệt quý vị cần phải thoả đáng khi muốn đem theo đồ gia dụng, thú vật, lông, sừng, răng, thịt thú.v.v.. cũng như về nghĩa vụ đóng thuế của quý vị. Muốn biết thêm chi tiết, xin xem trên mạng thông tin: www.customs.gov.au

Tiền bạc và ngân hàng

Quý vị nên mua chi phiếu du lịch hoặc các ngoại tệ dễ đổi như Mỹ Kim hay Úc Kim trước khi lên đường qua Úc. Quý vị có thể đổi ngoại tệ qua tiền Úc tại hầu hết các phi trường quốc tế ở Úc.

Dân chúng thường giữ tiền trong ngân hàng hoặc một cơ sở tài chánh nào khác. Nếu quý vị mở một trương mục với một trong các nơi này trong vòng 6 tuần sau khi đến Úc, quý vị thường chỉ cần xuất trình hộ chiếu. Sau 6 tuần, quý vị sẽ cần xuất trình thêm các giấy tờ tùy thân khi mở một trương mục.

Chuyến chở

Quý vị cần tìm phương tiện di chuyển từ phi trường tới chỗ ở của mình. Có các xe buýt và tắc xi tại mọi phi trường quốc tế và tại hầu hết các phi trường khác.

Muốn lái xe hơi, quý vị phải có bằng lái của Úc. Bằng lái quốc tế có thể được chấp nhận trong một thời gian ngắn. Hãy liên lạc với cơ quan lộ vận gần nhất tại tiểu bang hoặc lãnh thổ để được chỉ dẫn về cách xin cấp bằng lái. Trong quyển điện thoại niên giám địa phương có liệt kê danh sách và chi tiết liên lạc của các cơ quan liên hệ.

Nhà ở

Khi cần thuê/mua nhà hoặc căn hộ, quý vị có thể xem mục quảng cáo trên báo, trên mạng (internet) hoặc qua các văn phòng địa ốc. Theo thông lệ, người thuê cần phải đóng một khoản tiền thế chân (bond), tương đương với tiền thuê một tháng, cộng với tiền thuê trả trước một tháng. Có thể khó tìm nhà cửa tại Úc và tiền thuê có thể mắc.

Trường Học

Muốn tìm hiểu các trường địa phương, quý vị có thể liên lạc với bộ giáo dục tiểu bang hoặc lãnh thổ. Quý vị có thể tìm chi tiết liên lạc của họ trong quyển điện thoại niên giám địa phương.

Việc đi học là bắt buộc cho mọi trẻ em từ 5 đến 15 tuổi. Các độ tuổi này có thể xê xích chút ít tùy theo tiểu bang và lãnh thổ. Quý vị nên ghi danh cho con em mình vào trường sớm ngay khi có thể.

Cũng có vườn trẻ (pre-school) cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Các lớp này thường là bán thời (part-time) và không bắt buộc.

Giá Sinh Hoạt ở Úc

Úc có một giá sinh hoạt cao so với nhiều quốc gia khác. Quý vị cần phải tính xem mình sẽ yểm trợ cho bản thân và gia đình bằng cách nào trong vòng ít nhất 2 năm đầu. Quý vị đừng nghĩ rằng mình sẽ tìm được việc làm ngay.

Phí tổn trong việc dời đổi chỗ ở cũng khá cao. Có các phí tổn đáng kể trong việc di chuyển đến Úc, dời chuyển các thứ gia dụng và thiết lập một chỗ ở mới.

Xem tiếp trang sau ►

Thời gian chờ đợi hai-năm để được trợ cấp an sinh xã hội

Đa số di dân mới tới phải sống tại Úc với tư cách là người có chiếu khán thường trú trong 2 năm thì sau đó mới có thể hưởng hầu hết các trợ cấp an sinh xã hội. Các trợ cấp này gồm trợ cấp thất nghiệp (Trợ cấp Tìm việc [Newstart Allowance] hoặc Trợ cấp Bệnh tật [Sickness Allowance]), trợ cấp học sinh (Austudy hoặc Youth Allowance) và các trợ giúp khác như Thẻ Chăm sóc Y tế (Health Care Card). Để được lãnh tiền cấp dưỡng Cao niên và Khuyết tật, thường thì quý vị phải sống tại Úc với tư cách là người có chiếu khán thường trú được 10 năm.

Điều rất quan trọng là nên hiểu rằng quý vị cần có đủ tiền để yểm trợ cho mình (và những người lệ thuộc của mình) ít nhất là cho 2 năm đầu tại Úc. Nếu quý vị có người bảo lãnh hoặc người bảo đảm tài chính, quý vị nên hỏi họ, trước khi mình đến Úc, để biết họ có sẵn sàng giúp đỡ mình hay không và khả năng giúp đỡ của họ ra sao.

Những trường hợp không phải chờ đợi hai năm

Trong thời gian chờ đợi, quý vị có thể được hưởng Trợ cấp Đặc biệt nếu như quý vị gặp khó khăn vì phải chịu đựng sự thay đổi hoàn cảnh đáng kể ngoài tầm kiểm soát của mình. Chỉ có những trường hợp ngoại lệ mới được hưởng hình thức trợ cấp này. Việc không thể tìm được việc làm hoặc hết tiền tiêu không phải là lý do đầy đủ để được hưởng Trợ cấp Đặc biệt.

Sau khi có chiếu khán thường trú ở Úc, nếu quý vị lâm vào cảnh góa bụa, bị khuyết tật hoặc trở thành cha/mẹ đơn chiếc, quý vị có thể hội đủ điều kiện lãnh trợ cấp (allowance) hoặc tiền cấp dưỡng (pension). Quý vị cũng có thể được lãnh tiền cấp dưỡng nếu quý vị thuộc diện được qui định trong một thỏa ước an sinh xã hội quốc tế, cho dù quý vị chưa sống ở Úc tới 10 năm. Tính đến tháng Giêng 2009, Úc có thỏa ước an sinh xã hội với 22 quốc gia.

Nếu quý vị là di dân được nhận vào Úc thuộc diện nhân đạo, hoặc là người bạn đời hoặc con cái lệ thuộc vào một người tị nạn; là công dân Úc, hoặc là bạn đời hoặc con cái lệ thuộc vào một công dân Úc; hoặc là cư dân thường trú đã sống ở Úc được 2 năm, thì bất cứ khi nào, quý vị có thể được miễn khỏi chờ đợi hai năm đối với hầu hết các trợ cấp an sinh xã hội.

Nếu quý vị là người chăm sóc cho một cư dân thường trú và nếu quý vị có chiếu khán người chăm sóc cá biệt, quý vị có thể được miễn thời gian chờ đợi để được Phụ cấp dành cho người Chăm sóc (Carer Payment). Quý vị cũng có thể hội đủ điều kiện nhận được Trợ cấp dành cho người Chăm sóc (Carer Allowance) và trợ cấp này không có thời gian chờ đợi.

Giúp đỡ các gia đình có con

Các di dân mới tới Úc có con cái còn lệ thuộc có thể xin các Trợ cấp Gia đình để giúp họ trang trải phí tổn nuôi con. Thường thì quý vị phải có chiếu khán thường trú (permanent visa) mới hội đủ điều kiện được trợ cấp này, nhưng cũng có một số ngoại lệ. Không có thời hạn chờ đợi cho loại phụ cấp này. Trợ cấp Gia đình chỉ nhằm phụ thêm cho lợi tức chứ không đủ để nuôi sống gia đình.

Các Trợ cấp Gia đình bao gồm Trợ cấp Thuế Gia đình (Family Tax Benefit) Phần A, Trợ cấp Thuế Gia đình Phần B và Trợ cấp Giữ trẻ (Child Care Benefit) và Chước giảm Thuế cho việc Giữ trẻ (Child Care Tax Rebate). Số tiền Trợ cấp Thuế Gia đình mà quý vị có thể được hưởng sẽ tùy theo số trẻ trong gia đình của quý vị và số tuổi của chúng cũng như tổng số lợi tức hàng năm của gia đình quý vị trong năm lợi tức hiện tại. Quý vị có thể được lãnh Trợ cấp Giữ trẻ để giúp trả chi phí giữ trẻ. Khoản Trợ cấp Giữ trẻ mà quý vị có thể nhận được sẽ tùy vào lợi tức hàng năm của gia đình quý vị trong năm lợi tức hiện tại, loại dịch vụ giữ trẻ mà quý vị chọn (được chuẩn nhận hoặc có đăng ký), số trẻ gửi nhà trẻ, lý do gửi trẻ và số giờ dịch vụ giữ trẻ mà quý vị sử dụng. Để quý vị hội đủ điều kiện được Trợ cấp Giữ trẻ, con em của quý vị cũng phải được chủng ngừa đầy đủ hoặc được miễn chủng ngừa.

Kể từ ngày 1 tháng Bảy 2008, Chước giảm Thuế cho việc Giữ trẻ (Child Care Tax Rebate) tăng từ 30% đến 50% của khoản tổn phí mà quý vị trích tiền riêng để trả (là khoản tiền trả cho việc giữ trẻ sau khi Trợ cấp Giữ trẻ của quý vị đã được lấy) lên đến 7.500 Úc kim (tăng theo chỉ số) cho mỗi trẻ mỗi năm và có thể được trả mỗi ba tháng thay vì mỗi năm. Quý vị có thể hội đủ điều kiện để được Chước giảm Thuế cho việc Giữ trẻ nếu quý vị sử dụng một dịch vụ giữ trẻ được chuẩn nhận, quý vị hội đủ điều kiện được Trợ cấp Giữ trẻ và quý vị và người bạn đời của mình đạt thỏa đáng việc kiểm tra công việc, huấn luyện, học tập. Nếu quý vị hội đủ điều kiện được Trợ cấp Giữ trẻ nhưng không được hưởng khoản Trợ cấp Giữ trẻ gì cả (số không) vì mức lợi tức, quý vị vẫn hội đủ điều kiện để được Chước giảm Thuế cho việc Giữ trẻ (Child Care Tax Rebate.)

Cũng có 2 hình thức trợ giúp thêm cho các gia đình có con nhỏ. Tiền thưởng khi Sinh con (Baby Bonus Payment) là tiền giúp chi tiêu thêm khi có con nhỏ. Trợ cấp Chủng ngừa Au nhi (Maternity Immunisation Allowance) là một khoản riêng biệt để giúp các gia đình có trẻ nhỏ đã được chủng ngừa đầy đủ hoặc được miễn các yêu cầu về chủng ngừa.

Tại Úc, quý vị có thể đến các Văn phòng Trợ giúp Gia đình, đặt tại mọi văn phòng Medicare và các Trung tâm Phục vụ Thân chủ Centrelink (Centrelink Customer Service Centres). Có thể tìm thêm thông tin qua:

Trang mạng: www.familyassist.gov.au

Điện thoại: 136 150 (tại Úc)
131 202 (để được hướng dẫn thông tin qua các thứ tiếng khác ngoài Anh ngữ)

Có thể tìm thông tin tổng quát về giáo dục ấu nhi và dịch vụ giữ trẻ qua:

Trang mạng: www.mychild.gov.au

Điện thoại: 133 684 (tại Úc)

Muốn biết thêm chi tiết về vấn đề an sinh xã hội

Centrelink góp phần vào các chỉ tiêu xã hội và kinh tế mà chính quyền đề ra, bằng cách cung ứng các dịch vụ nhằm giúp dân chúng trở nên tự túc cũng như hỗ trợ những người cần giúp đỡ. Có nhiều luật lệ ảnh hưởng đến tất cả các trợ cấp do Centrelink điều hành. Thông tin trong tài liệu này chỉ là hướng dẫn tổng quát mà thôi và quý vị phải thảo luận với Centrelink về các nhu cầu riêng biệt của mình.

Quý vị có thể tìm địa chỉ và số điện thoại của các văn phòng Centrelink trong quyển niên giám điện thoại địa phương. Bằng cách gọi đến 131 202, quý vị có thể nói chuyện với nhân viên Centrelink và được trả lời bằng các thứ tiếng khác ngoài tiếng Anh. Đây không phải là dịch vụ thông dịch. Mỗi lần điện thoại đến các số này sẽ tốn như một cú gọi địa phương từ bất cứ nơi đâu trên nước Úc. Gọi từ điện thoại công cộng hoặc điện thoại lưu động có thể bị tính mắc hơn.

Có thể lấy thêm chi tiết về trợ cấp an sinh xã hội hoặc các thỏa ước quốc tế về an sinh xã hội trước khi đến Úc, qua:

Trang mạng: www.centrelink.gov.au

Gửi thư đến: Centrelink International Services
GPO Box 273
HOBART TAS 7001
AUSTRALIA

Điện thoại: 131 673 (Dịch vụ Quốc tế của Centrelink tại Úc)
131 202 (để được hướng dẫn thông tin qua các thứ tiếng khác ngoài Anh ngữ)
+613 6222 3455 (ngoài nước Úc)

(Lưu ý: Nếu quý vị muốn gọi đến một văn phòng Centrelink từ bên ngoài nước Úc, trên mạng thông tin của Centrelink có các số điện thoại miễn phí)

Y tế

Chính phủ Úc trợ giúp các chi phí về y tế và bệnh viện qua một chương trình có tên là Medicare. Chính phủ cũng phụ trợ tốn phí hầu hết thuốc men dưới Chương trình Tài trợ Dược phẩm (Pharmaceutical Benefits Scheme – PBS). Medicare Australia điều hành chương trình Medicare và PBS.

Muốn biết mình có hội đủ điều kiện hay không và để đăng ký vào chương trình Medicare, quý vị hãy đến văn phòng Medicare địa phương và đem theo sổ thông hành, giấy tờ du hành và chiếu khám thường trú. Nếu chưa có chiếu khám thường trú, quý vị cũng sẽ cần xuất trình chi tiết về đơn xin di trú/chiếu khám thường trú mà quý vị đã nộp.

Hầu hết những người có chiếu khám tạm sẽ không đủ điều kiện được đăng ký vào Medicare, tuy nhiên có một số ngoại lệ, ví dụ những người đã nộp đơn xin chiếu khám thường trú và hội đủ các tiêu chuẩn cần thiết. Quý vị nên đến hội tại văn phòng Medicare địa phương để xem mình có hội đủ điều kiện hay không. Nếu hội đủ tất cả các điều kiện để đăng ký, quý vị sẽ có thể được cho một danh số thẻ Medicare để dùng tạm thời trong khi thẻ được gửi tới quý vị qua bưu điện trong khoảng 3 tuần lễ. Trong hầu hết trường hợp, quý vị sẽ trả tiền cho việc chăm sóc y tế và rồi nhận được bồi hoàn một phần cho khoản tiền đã trả.

Medicare Australia quản trị Sổ Đăng ký Chung ngừa Trẻ em Úc (Australian Childhood Immunisation Register). Nếu quý vị có con nhỏ dưới 7 tuổi, nhớ mang theo hồ sơ chủng ngừa của các em để giúp bác sĩ của quý vị tại Úc quyết định xem việc chủng ngừa của các em có đầy đủ không. Đây là điều kiện cần phải có đối với một số Trợ cấp Gia đình.

Medicare Australia quản trị sổ Đăng ký những người Úc Hiến tạng Bộ phận cơ thể (Sổ Đăng ký Người hiến tạng – the Donor Register). Những người trên 16 tuổi có thể đăng ký vào Sổ Donor Register về việc quyết định hiến tạng bộ phận cơ thể của mình. Đối với những người bị bệnh trầm trọng hoặc nguy hiểm đến tính mạng, việc ghép bộ phận hoặc mô tế bào có thể giúp họ một cơ hội nữa để sống sót.

Thêm vào đó, Medicare Australia cũng cung ứng các dịch vụ và trợ cấp Trợ giúp Gia đình. Một số trợ cấp tại văn phòng Medicare địa phương gồm có Trợ cấp Thuế Gia đình, Tiền thưởng khi sinh con (Baby Bonus), Trợ cấp Giữ trẻ, Trợ cấp Mẫu nhi và Trợ cấp Chung ngừa Mẫu nhi.

Medicare Australia có một bộ tài liệu được dịch sang 19 ngôn ngữ và có sẵn qua bản in Anh ngữ chữ lớn, chữ nổi (braille), CD và băng ghi âm để nghe. Bộ tài liệu này có thông tin về các dịch vụ của Medicare Australia và giải thích các điều kiện đòi hỏi để được các lợi bổng và tiền trợ cấp. Các bản của bộ tài liệu này có sẵn qua trang mạng của Medicare Australia hoặc tại văn phòng Medicare địa phương hoặc Trung tâm Tài nguyên cho Di dân.

Muốn biết thêm chi tiết:

Trang mạng: www.medicareaustralia.gov.au
E-mail: info@medicareaustralia.gov.au
Điện thoại: 132 011* – Medicare
1800 020 613** – Chương trình Tài trợ Dược phẩm
1800 653 809** – Sổ Đăng ký Chung ngừa Trẻ em Úc
1800 777 203** – Sổ Đăng ký người Úc Hiến tạng Bộ phận cơ thể
1800 552 152** – Điện thoại dành cho người khiếm thính hoặc trở ngại về nói năng
131 450* – Dịch Vụ Thông Ngôn Phiên Dịch

Gửi thư đến: Medicare Australia
GPO Box 9822
Tại thành phố thủ phủ của quý vị

Bảo hiểm y tế tư

Nhiều người Úc chọn cách bảo hiểm y tế tư. Các quỹ bảo hiểm này bao trả một phần hay tất cả chi phí chữa trị như là một bệnh nhân tư tại các bệnh viện công hoặc tư, và có thể mở rộng sang một số dịch vụ y tế mà chương trình Medicare không bao trả, chẳng hạn như dịch vụ nha khoa, hầu hết dịch vụ nhãn khoa và dịch vụ chuyên chở xe cứu thương. Nếu muốn xét đến việc mua bảo hiểm y tế tư, quý vị nên biết các điều sau:

1. Khoản Chước giảm 30% – Quý vị hội đủ điều kiện xin khoản 30% chước giảm nếu quý vị hội đủ điều kiện có Medicare và có chính sách bảo hiểm sức khỏe xứng hợp mà có bao biện việc chữa trị bệnh viện, chữa trị tổng quát (phụ trội) hoặc cả hai. Khoản chước giảm thường trả lại cho quý vị 30% tổng số tổn phí bảo hiểm y tế tư (cho những người tuổi từ 65 – 69 khoản chước giảm là 35%, và cho những người 70 tuổi trở lên khoản chước giảm là 40%).
2. Phụ phí Medicare – Hầu hết những người đóng thuế tại Úc đều trả khoản Phụ phí Medicare (Medicare Levy Surcharge) trong khoản tiền trả thuế. Phụ phí Medicare là khoản phụ trội 1% đánh lên những người kiếm trên mức hạn định lợi tức mà không có bảo hiểm bệnh viện. Mức hạn định lợi tức là 70.000 Úc kim mỗi năm đối với người độc thân và 140.000 Úc kim đối với các cặp vợ chồng hoặc gia đình. Trong tương lai các mức hạn định này sẽ được tăng theo chỉ số nhằm phù hợp với các thay đổi về mức lương trung bình.
3. Bảo hiểm Y tế Trọn đời - Lifetime Health Cover (LHC) là khoản tiền có thể trả thêm vào bảo phí căn bản cho việc bảo hiểm viện phí y tế tư. Để tránh trả khoản LHC, quý vị phải mua bảo hiểm bệnh viện trước ngày hết hạn gia nhập LHC. Ngày hết hạn thường là 1 tháng Bảy tiếp sau sinh nhật 31 của quý vị, nhưng nếu là di dân mới đến Úc thì ngày hết hạn gia nhập LHC có thể trễ hơn, tùy theo tuổi của quý vị khi đến Úc.

Nếu quý vị mua bảo hiểm bệnh viện sau ngày hết hạn quý vị có thể phải trả phụ phí LHC - là 2% phụ trội trên khoản lệ phí bảo hiểm cho mỗi năm mà quý vị quá 30 tuổi, vào lúc quý vị khởi sự gia nhập bảo hiểm. Ví dụ, nếu quý vị chờ đến 40 tuổi, quý vị có thể trả thêm 20% trên tổn phí bảo hiểm bệnh viện.

Di dân mới đến Úc mà đã trên 31 tuổi không phải trả phụ phí nếu họ mua bảo hiểm bệnh viện tư trong vòng 12 tháng kể từ ngày được đăng ký là hội đủ điều kiện có Medicare. Điều quan trọng là nên xét đến việc mua bảo hiểm bệnh viện trong năm đầu sau khi đăng ký với Medicare. Nếu quý vị mua bảo hiểm bệnh viện sau 12 tháng kể từ ngày đăng ký với Medicare, thì phải trả khoản phụ phí LHC thêm vào bảo phí. Nếu quý vị dưới 31 tuổi khi đến Úc thì hạn chót gia nhập LHC sẽ như mọi người khác (1 tháng Bảy tiếp theo sau sinh nhật 31 tuổi của mình).

Muốn biết thêm chi tiết về bảo hiểm y tế tư, xin tìm qua:

Trang mạng: www.privatehealth.gov.au
E-mail: privatehealth@health.gov.au
Gửi thư: MDP 86
Department of Health and Ageing
GPO Box 9848
CANBERRA ACT 2601
AUSTRALIA

Xem tiếp trang sau ►

* có lệ phí điện thoại

** lệ phí điện thoại chỉ áp dụng nếu gọi từ điện thoại di động và điện thoại trả tiền

Vấn Đề Nhân Dụng ở Úc

Úc có một thị trường lao động cạnh tranh quyết liệt. Thị trường nhân dụng ở Úc tùy thuộc vào những yếu tố kinh tế, loại ngành nghề cũng như những hoàn cảnh đặc biệt có thể ảnh hưởng đến nhu cầu tuyển dụng nhân công trong những khu vực khác nhau tại Úc. **Di dân được chấp nhận định cư ở Úc chưa hẳn là sẽ kiếm được công ăn việc làm** cho dù họ được liệt vào hạng có tay nghề cao đi chăng nữa.

Vào tháng Mười Hai 2008, mức thất nghiệp tại Úc là 4%. Các di dân đến Úc trong thời kỳ từ tháng Mười Một 1997 đến 2007 có mức thất nghiệp khoảng 5% (số liệu nguyên thủy). Vào tháng Mười Hai 2008 di dân sinh quán từ các nước nói tiếng Anh có mức thất nghiệp là 4%, trong lúc mức thất nghiệp của di dân sinh quán từ các nước khác là 5.7%. Thông thường, các di dân nào có nhiều thời gian để ổn định tại Úc sẽ có mức thất nghiệp thấp hơn. Tương tự, những người vào Úc theo Diện Kỹ năng có mức thất nghiệp thấp hơn so với những người vào Úc dưới các diện khác.

Muốn biết mình có triển vọng tìm việc làm như thế nào, nên đọc các tờ báo Úc, nhất là các số ra ngày Thứ Tư và Thứ Bảy, có đăng các mục cần người.

Trước khi lên đường qua Úc, quý vị nên tìm hiểu xem công việc quý vị muốn kiếm có đòi hỏi hoặc điều kiện đặc biệt gì không. Nhiều công việc ở Úc đòi hỏi ứng viên phải đăng ký với hoặc được cấp giấy phép hành nghề bởi một cơ quan của tiểu bang hoặc lãnh thổ Úc, và/hay hội đủ tư cách hội viên một tổ chức chuyên nghiệp hay tổ chức kỹ nghệ nào đó.

Quý vị cần phải tìm hiểu xem loại công việc của mình có cần phải đăng ký hoặc xin giấy phép hay không. Những người phụ thuộc vào quý vị cũng phải dò hỏi về viễn ảnh công việc của họ, cho dù họ không có ý định tìm việc ngay sau khi đến Úc.

Các di dân không có việc làm nên đăng ký với Centrelink càng sớm càng tốt sau khi họ đến Úc. Bởi vì hầu hết các di dân mới tới thường không hội đủ điều kiện để hưởng trợ cấp an sinh xã hội trong 2 năm đầu, họ có thể chỉ nhận được một cách giới hạn các dịch vụ tìm việc do chính phủ tài trợ thông qua các cơ quan Job Network. Tuy nhiên, di dân có tư cách thường trú nhân và hội đủ các tiêu chuẩn qui định sẽ có thể sử dụng đầy đủ tất cả các loại dịch vụ của Job Network.

Các thông tin về chương trình nhân dụng, tìm việc làm và công nhận tay nghề có sẵn trên các địa chỉ Internet sau đây:

- Australian Jobsearch (tin liệu về công ăn việc làm, viễn ảnh công việc làm, khan hiếm kỹ năng và nghề nghiệp ở Úc) www.jobsearch.gov.au
- Australian Workplace (tin liệu về nơi làm việc tại Úc) www.workplace.gov.au
- Skilled Migrant (Di dân Kỹ năng [cho các di dân chính yếu trong các Diện Kỹ năng chọn lọc với các kỹ năng có trong Danh sách Nghề nghiệp Di dân mà Úc đang cần]) www.skilledmigrant.gov.au
- Trades Recognition Australia (sở công nhận bằng cấp ngành nghề) www.workplace.gov.au/trade
- Australian Skills Recognition Information (để được công nhận các kỹ năng và bằng cấp chuyên môn nước ngoài) www.immi.gov.au/asri

Thuế lợi tức

Cư dân Úc bị tính thuế trên lợi tức toàn thế giới của họ và họ phải khai báo lợi tức từ Úc và lợi tức nước ngoài của họ trong đơn khai thuế hàng năm (income tax return). Nếu quý vị có lợi tức từ nước ngoài, quý vị phải bao gồm lợi tức đó trong đơn khai thuế ngay cả khi đã bị đánh thuế từ quốc gia mà quý vị đã kiếm lợi tức. Nếu lợi tức nước ngoài là lợi tức có thể chịu thuế tại Úc, và quý vị đã trả thuế nước ngoài trên lợi tức đó, quý vị có thể được hưởng khoản khấu trừ thuế lợi tức nước ngoài (foreign income tax offset).

Danh số thuế (tax file number – TFN) là một con số riêng biệt do Sở Thuế Úc cấp cho các cá nhân và cơ quan nhằm mục đích nhận danh và lưu giữ hồ sơ. Nói chung, nếu quý vị định kiếm tiền tại Úc, bất kể tuổi tác của quý vị, điều thuận lợi cho quý vị là nên nộp đơn xin một danh số thuế (TFN). Nếu quý vị không có TFN thì các chủ nhân phải giữ lại 46.5% số tiền mà họ trả cho quý vị. Mức này có thể là cao hơn rất nhiều so với mức cần được giữ lại. Quý vị có thể nộp đơn xin TFN bằng cách điện thoại đến Sở Thuế và yêu cầu họ gửi mẫu đơn đến quý vị. Hoặc là, quý vị có thể nộp đơn xin số TFN qua mạng thông tin của Sở Thuế 24 giờ mỗi ngày, 7 ngày mỗi tuần.

Muốn biết thêm chi tiết:

Trang mạng: www.ato.gov.au

Điện thoại: 132 861 (tại Úc)

Các Dịch vụ giúp Di dân An cư vào Cộng đồng

Bộ Di trú và Công dân tài trợ nhiều loại dịch vụ an cư nhằm giúp di dân cũng như những người đến Úc diện nhân đạo trở thành những người tham gia tích cực vào cộng đồng Úc càng sớm càng tốt sau khi đến Úc. Bộ Di trú và Công dân tài trợ các tổ chức cộng đồng qua Chương trình Tài trợ cho việc An cư. Quý vị có thể tìm các cơ sở cung ứng Dịch vụ An cư gần nơi mình ở nhất, qua www.immi.gov.au/living-in-australia/settle-in-australia/find-help/where-to-help/

Các nơi cung ứng Dịch vụ Định cư có thể giúp các di dân hội đủ điều kiện với thông tin hướng dẫn cách tiếp cận các dịch vụ chính mạch chẳng hạn như gia cư, giữ trẻ, nhân dụng và học tập. Họ cũng có thể giúp quý vị trong việc liên kết tới các mạng lưới hỗ trợ mà có thể giúp quý vị định cư vào cộng đồng.

Dạy tiếng Anh và hỗ trợ về mặt ngôn ngữ

Bộ Di trú và Công dân có 2 dịch vụ quan trọng để giúp di dân về mặt ngôn ngữ. Đó là Chương trình Anh Ngữ Di Dân Tráng Niên (AMEP) và Dịch Vụ Thông Phiên Dịch (TIS Toàn quốc).

Chương Trình Anh Ngữ Di Dân Tráng Niên (AMEP)

Học Anh ngữ là một trong những bước đầu và quan trọng nhất mà quý vị có thể thực hiện để hướng tới việc định cư một cách thành công tại Úc và giúp quý vị đạt được các mục tiêu cá nhân, kinh tế và xã hội của mình. Nếu quý vị hội đủ điều kiện, Chương trình Anh ngữ Di dân Tráng niên có thể dạy tiếng Anh căn bản nhằm giúp quý vị ứng phó với các tình huống xã hội hàng ngày và một số tình huống nơi chỗ làm.

Nếu hội đủ điều kiện được học AMEP, quý vị có thể học tiếng Anh lên tới 510 giờ, hoặc đến khi quý vị đạt trình độ tiếng Anh căn bản, tùy theo mức nào đến trước. Nếu quý vị là di dân diện nhân đạo và đã từng có khó khăn như bị ngược đãi hoặc chấn động trước khi đến Úc, hoặc trước kia chỉ được đến trường chút ít, quý vị có thể được học thêm tiếng Anh.

Quý vị phải đăng ký xin học các lớp AMEP với cơ quan dịch vụ AMEP tại địa phương trong vòng 3 tháng sau khi tới Úc hoặc sau khi được tư cách thường trú. Quý vị phải khởi sự đi học trong vòng một năm, bằng không thì có thể sẽ không được học tiếng Anh với AMEP. Một khi đã đăng ký, quý vị có thể xin đình hoãn ngày bắt đầu đi học các lớp Anh ngữ nếu có nhiệm vụ gia đình, công việc hoặc các trách vụ khác làm trở ngại cho việc đến lớp.

Chương trình AMEP cung ứng nhiều cách thức để học hỏi. Quý vị có thể học toàn thời, bán thời, hoặc học tại nhà qua chương trình học hàm thụ AMEP hoặc thực tập tiếng Anh với một người đến nhà dạy kèm. Nếu quý vị có con nhỏ chưa đến tuổi đi học, quý vị có thể gửi các em ở nơi giữ trẻ miễn phí khi quý vị đi học.

Hãy liên lạc đường dây dọ hỏi của Bộ di trú và Công dân qua số 131 881, hoặc viếng mạng thông tin của AMEP tại www.immi.gov.au/amep để xem quý vị có học tiếng Anh với AMEP hay không và quý vị có thể đăng ký ở đâu.

Dịch Vụ Thông Phiên Dịch (TIS Toàn quốc)

Dịch vụ TIS Toàn quốc có thể cung ứng thông dịch viên qua điện thoại qua hơn 160 ngôn ngữ và thổ ngữ và dịch vụ này có sẵn 24 tiếng mỗi ngày, 7 ngày mỗi tuần. Nếu quý vị cần liên lạc người nào không nói tiếng Việt, TIS Toàn quốc có thể giúp quý vị. Dịch vụ này cũng có thể cung ứng trợ giúp thông dịch trong các tình huống khẩn cấp đến bất cứ nơi đâu ở Úc.

Khi quý vị cần thông dịch viên qua điện thoại, hãy gọi số 131 450. Hoặc là, ban bộ của chính quyền, thương vụ hoặc dịch vụ cộng đồng mà quý vị muốn nói chuyện có thể thay mặt quý vị để gọi đến dịch vụ TIS Toàn quốc.

Dịch vụ TIS Toàn quốc có tính lệ phí dựa theo dịch vụ, tuy nhiên trong phần lớn trường hợp tổn phí công tác thông dịch đều được bộ chính quyền, thương vụ hoặc dịch vụ cộng đồng chi trả.

Nếu quý vị cần thông dịch viên giúp đỡ khi thảo luận với bác sĩ, hãy nhờ bác sĩ đó liên lạc dịch vụ TIS Toàn quốc hoặc Đường dây Ưu tiên của Bác sĩ (Doctor's Priority Line) để thu xếp một thông dịch viên qua điện thoại. Bác sĩ cũng có thể thu xếp để có thông dịch viên đến tận nơi nếu cần. Các dược sĩ cũng có thể dùng dịch vụ thông dịch viên qua điện thoại để nói chuyện với quý vị.

Có sẵn dịch vụ giúp dịch sang Anh ngữ các giấy tờ liên quan đến định cư (ví dụ như khai sanh hoặc hôn thú, bằng lái xe, bằng cấp và giấy tờ về việc làm) dành cho di dân nào hội đủ điều kiện, trong vòng 2 năm sau khi đến Úc hoặc được cấp thường trú. Dịch vụ này miễn phí. Muốn biết thêm chi tiết về việc dịch thuật, hãy xem www.immi.gov.au/living-in-australia/help-with-english/

Dịch vụ TIS Toàn quốc hoan nghênh các công dân và cư dân thường trú tại Úc gọi đến nhằm dọ hỏi về việc muốn cung ứng dịch vụ thông dịch viên theo hợp đồng, nhằm giúp thông dịch cho những người trong cộng đồng Úc. Nếu quý vị có khả năng khá về tiếng Anh và tiếng Việt hoặc thêm thứ tiếng nào khác, quý vị có thể xét đến việc nộp đơn xin làm thông dịch viên hợp đồng cho Dịch vụ TIS Toàn quốc. Xin vui lòng liên lạc Giám đốc Hợp đồng TIS Toàn quốc qua số 1300 132 621 để biết thêm chi tiết về việc tuyển mộ thông dịch viên và điều kiện làm việc.

Chương trình Anh ngữ của Bộ Giáo dục, Nhân dụng và Giao tế nơi Làm việc (DEEWR)

Việc giảng dạy tiếng Anh, đọc viết và toán số cũng có qua các chương trình được nhắm sẵn do Bộ Giáo dục, Nhân dụng và Giao tế nơi Làm việc (Department of Education, Employment and Workplace Relations – DEEWR) cùng các chính phủ Tiểu bang và Lãnh thổ điều hành. DEEWR có hai chương trình đọc viết, toán số và Anh ngữ liên quan đến việc làm dành cho thân chủ ở độ tuổi làm việc (15–64 tuổi).

Chương trình thứ nhất là Chương trình Anh ngữ, Đọc viết và Toán số (Language, Literacy and Numeracy Program – LLNP) cung ứng tới 800 giờ dạy đọc viết và toán số và ngôn ngữ liên quan đến hướng nghiệp cho những người tìm việc mà hội đủ điều kiện. LLNP nhắm cải tiến khả năng sinh ngữ và/hoặc đọc viết và toán số của học viên để giúp họ tìm được việc làm bền vững hoặc tiếp tục theo đuổi việc học tập và huấn luyện thêm nữa. Chương trình cũng cung ứng việc đào tạo chuyên môn qua việc Đào tạo Bổ túc được xếp đặt nhằm hỗ trợ các thân chủ nào bị thiệt thời.

Thứ nhì là Chương trình Anh ngữ và Đọc viết nơi Chỗ làm (Workplace English Language and Literacy Program – WELL) nhằm tài trợ cho các cơ quan để họ huấn luyện kỹ năng Anh ngữ, đọc viết và toán số cho công nhân nhằm giúp đáp ứng nhu cầu hiện thời và tương lai của họ về mặt nhân dụng và đào tạo.

Chính phủ Úc cũng tài trợ để giúp các tổ chức giáo dục không công lập hoặc công lập của Tiểu bang và Lãnh thổ nhằm cung ứng các lớp tiếng Anh tăng cường dành cho học sinh di dân mới đến Úc và hội đủ điều kiện, tại các trường tiểu học và trung học, dưới chương trình Anh ngữ như là Ngôn ngữ Thứ nhì – dành cho di dân mới đến (ESL–NA). Chương trình nhắm cải tiến kết quả và cơ hội học tập cho các học sinh mới đến có nguồn gốc không nói tiếng Anh, bằng cách phát triển trình độ tiếng Anh và thúc đẩy việc tham gia của các em vào các sinh hoạt học tập chính mạch.

Các học sinh hội đủ điều kiện được nhận tối thiểu 6 tháng học tiếng Anh tăng cường tại các đơn vị/trung tâm dạy sinh ngữ tăng cường hoặc tại các trường. Mỗi địa hạt thẩm quyền chịu trách nhiệm phát triển việc thẩm định nhu cầu học sinh, giáo trình ESL, và cung ứng việc dạy tiếng Anh tăng cường.

Muốn biết thêm chi tiết:

Mạng thông tin: www.deewr.gov.au

Điện thoại: 1300 363 079

Nhập quốc tịch Úc

Thông tin về việc nhập quốc tịch Úc, kể cả việc hội đủ điều kiện và đơn nộp, có sẵn qua mạng thông tin về việc nhập tịch www.citizenship.gov.au hoặc gọi đến đường dây dọ hỏi về việc nhập tịch qua số 131 880 nếu gọi trong nước Úc.

Xem tiếp trang sau ►

Nếu cần hướng dẫn thêm hay muốn biết thêm chi tiết

Hãy nhớ lấy một bản Beginning a Life in Australia cho tiểu bang hoặc lãnh thổ mà quý vị định đến cư ngụ. Bản này có sẵn qua Anh ngữ và 37 ngôn ngữ cộng đồng, và có sẵn tại:

www.immi.gov.au/living-in-australia/settle-in-australia/

Các văn phòng của Bộ Di trú và Công dân tại Úc và nước ngoài cũng có các thông tin và hướng dẫn về định cư. Muốn biết thêm chi tiết, hãy xem:

Bộ Di trú và Công dân vụ

(Department of Immigration and Citizenship)

Điện thoại: 131 881 (các dọ hỏi tổng quát và gọi trong nước Úc)

www.immi.gov.au

Thông tin về việc xin di trú đến Úc

www.immi.gov.au/migrants/

Thông tin về đời sống tại Úc

www.immi.gov.au/living-in-australia/

Danh sách các văn phòng di trú Úc ở nước ngoài:

www.immi.gov.au/contacts/overseas/

Tìm các Dịch vụ giúp An cư, qua

www.immi.gov.au/living-in-australia/settle-in-australia/find-help/where-to-help/

Mạng thông tin về việc nhập quốc tịch

www.citizenship.gov.au

Các Thông tin Thêm

Trường Hợp Cấp Cứu

(Sở Cứu Hoả, Cảnh Sát, Xe Cứu Thương) - 24 giờ

Điện thoại: 000

Dịch Vụ Thông Phiên Dịch (TIS Toàn quốc)

Điện thoại: 131 450

www.immi.gov.au/tis/

Australian Government Regional Information Service

(Dịch vụ Thông tin Vùng của Chính phủ Úc)

Điện thoại: 1800 026 222

www.regionalaustralia.gov.au

Mạng Thông tin về việc Công nhận Kỹ năng ở Úc

(Australian Skills Recognition - ASRI)

www.immi.gov.au/asri

AEI - NOOSR (thông tin về việc công nhận bằng cấp tổng quát)

Điện thoại: 1300 363 079

www.aei.gov.au

Mạng thông tin của Chính phủ Úc

www.australia.gov.au

Trang Nhà www.immi.gov.au

*Đường dây
dọ hỏi tổng quát*

Nếu ở tại Úc, hãy gọi đến số **131 881** vào những giờ làm việc để nói chuyện với nhân viên trả lời điện thoại (nếu gọi ngoài giờ làm việc, sẽ nghe các thông tin được thu sẵn). Nếu quý vị ở bên ngoài nước Úc, vui lòng liên lạc với sứ quán Úc gần nhất.